TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2022/HS-PT
Ngày 31 - 8 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Châu Văn Mỹ**

Các Thẩm phán: Ông **Trần Quang Khang**

Bà **Tăng Trần Quỳnh Phương**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Lâm Trấn Thanh**, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông **Trần Ngọc Lin** - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 78/2022/TLPT-HS ngày 19 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo Huỳnh D, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2022/HS-ST ngày 06 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

- Bị cáo có kháng cáo:

HUỲNH D, sinh năm 1986 tại Bạc Liêu; Nơi cư trú: Ấp VM, xã VH, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: Làm thuê; Dân tộc: Khmer; Trình độ học vấn: 01/12; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh X, sinh năm 1963 và bà Lý Thị S, sinh năm 1969; Anh, chị, em ruột: 02 người, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2005; Có vợ và 02 con sinh năm 2018 và 2020; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại (có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo: Ông **Châu Phi Đô** - Trợ giúp viên, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bạc Liêu (có mặt)

Người phiên dịch: Bà **Thạch Thị On** - Dịch thuật viên, Phòng tư pháp Thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

Ngoài ra còn có 02 bị cáo không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị, Tòa án không triệu tập.

Bị hại, người có quyền nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập:

1. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1988. Địa chỉ: Ấp VM, xã VH, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu.

2. Ông Trang Hữu T1, sinh năm 1967. Địa chỉ: Số XY, Khóm B, Phường V,

thành phố BL, tỉnh Bạc Liêu.

3. Ông Nguyễn Văn D1, sinh năm 1990, địa chỉ: ấp PL, xã PH, huyện LĐ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Duy là ông Trang Hữu T1, sinh năm 1967. Địa chỉ: Số A03/29, Khóm 2, Phường 8, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ, ngày 05/7/2021, sau khi uống rượu, Hiệu Văn C rủ Huỳnh D, Nguyễn Văn T2 về nhà C uống rượu tiếp, khi đi ngang nhà của Nguyễn Văn B thuộc ấp BB, xã VH.A, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu (cách nhà C khoảng 500m), thấy có xe thu mua tôm, C đi vào gặp Lâm Hoàng T3 xin tôm mang về. Trong lúc uống rượu, C rủ quay lại chỗ xe mua tôm để xin tiền về nhậu, T2 nói đi ra là mang họa nhưng C và D không nghe thấy, tiếp đó C lấy 01 cây dao tự chế, D và T2 đều thấy và cả 03 người cùng đi. Tại chỗ mua tôm, Trang Hữu T1 là tài xế xe ô tô 16 chỗ, biển số 72B-015.54 do Nguyễn Văn T thuê, chuẩn bị chở công nhân về thì C, T2 và D vừa đến đứng phía sau xe, C dùng dao gõ vào xe và kêu T1 xuống để nói chuyện, những người trong xe sợ nên xuống xe né tránh. C cầm dao trên tay và nói đến đây mua tôm giật mối thì phải cho bọn tao 1.000.000 đồng, còn báo công an thì đâm. Do sợ bị đánh, T1 đến tiệm tạp hóa (cách đó khoảng 09m) mượn tiền của B, trong lúc B đếm tiền thì có người nói báo công an đi, C đứng gần đó nghe thấy cho nên cầm dao đe dọa và đuổi theo ông T1 để không cho báo công an. Cùng lúc đó, T2 và D dùng gạch, đá đập phá xe, C đuổi theo ông T1 không kịp vì vậy quay lại cùng đập xe. Hậu quả, làm vở kính chắn gió phía trước, kính chiếu hậu bên phải, kính cửa trước bên phải, kính cửa lùa bên hông phải, kính sau bên hông phải, kính chắn gió sau, kính hông trước bên trái; trầy xướt kính cửa trước bên trái, kính sau bên hông trái. Sau khi gây án, C, T2 và D bỏ về nhà. Sau đó, Trang Hữu T1 trình báo chính quyền địa phương.

Kết luận định giá tài sản số 59/KL-HĐĐGTS ngày12/8/2021, của Hội đồng định giá tài sản huyện Hòa Bình kết luận: tổng tài sản bị thiệt hại 8.700.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2022/HS-ST ngày 06 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu đã quyết định:

1. Tuyên bố các bị cáo Hiệu Văn C, Nguyễn Văn T2 (Thanh T2), Huỳnh D phạm các tội "Cưỡng đoạt tài sản" và "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 170; khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Huỳnh D 01 năm tù về tội Cưỡng đoạt tài sản và 06 tháng tù về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản.

Tổng hợp hình phạt chung hai tội danh bị cáo Huỳnh D phải chịu là 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

Ngoài ra bản án còn tuyên phạt đối với bị cáo Hiệu Văn C, Nguyễn Văn T2; xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 14/6/2022 bị cáo Huỳnh D kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Huỳnh D vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm: Chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo nộp trong hạn luật định, đúng thể thức cho nên Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét và giải quyết theo trình tự phúc thẩm là phù hợp. Xét thấy, chỉ vì hám lợi, mong muốn có tiền để uống rượu mà bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Bản thân bị cáo là người khuyết tật nặng, đáng lẽ ra khi được Hiệu Văn C rủ rê đi xin tiền và tôm về uống rượu thì bị cáo phải biết khuyên can nhưng vì muốn thỏa mãn nhu cầu của bản thân mà bị cáo đã tham gia với vai trò tích cực, khi nghe người dân hô báo công an thì bị cáo đã trực tiếp dùng gạch đá để đập phá xe của bị hại. Mặc dù, sau khi xét xử, bị cáo có bổ sung tình tiết là người khuyết tật nặng nhưng xét mức án 01 năm 06 tháng tù là tương xứng với tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo; việc cho bị cáo chấp hành hình phạt tù có điều kiện là không đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Huỳnh D.

Trợ giúp viên: thống nhất với viện kiểm sát về tội danh. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có trình độ học vấn thấp, là người dân tộc thiểu số cho nên nhận thức về pháp luật còn hạn chế; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo có bổ sung chứng cứ thể hiện bị cáo là người khuyết tật nặng được quy định tại p, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bản thân bị cáo mới phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự, cho bị cáo được hưởng hình phạt tù có điều kiện để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị cáo nộp trong hạn luật định và hợp lệ, được Tòa án nhân dân tỉnh chấp nhận xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận vào khoảng 21 giờ ngày 05/7/2021, sau khi uống rượu, Hiệu Văn C rủ Nguyễn Văn T2, Huỳnh D đi xin tiền, C mang theo dao tự chế rồi cùng nhau đến trước nhà của Nguyễn Văn B thuộc ấp BB, xã VH.A, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu, C cầm dao đe dọa Trang Hữu T1 để chiếm đoạt số tiền 1.000.000 đồng. Do không được cho tiền và nghe báo công an, Hiệu Văn C cầm dao rượt theo T1, sau đó cùng Nguyễn Văn T2, Huỳnh D đập xe ô tô biển số 72B – 015.54 của Nguyễn Văn T thuê của ông Nguyễn Văn D1, giao cho ông Trang Hữu T1 chở công nhân, qua giám định xe bị hư hỏng với giá trị sửa

chữa 8.700.000 đồng. Lời khai nhận nhận của bị cáo Huỳnh D tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo khác, của người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm có căn cứ xác định hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành các tội "Cưỡng đoạt tài sản" và "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 170 và khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự như bản án sơ thẩm đã tuyên phạt là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật, không oan sai.

[3] Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhận thức được tính mạng, sức khỏe của mỗi con người là vốn quý của xã hội, chỉ khi con người có đầy đủ sức khỏe mới tạo ra được của cải vật chất để nuôi sống bản thân, gia đình cũng như phát triển kinh tế. Vì vậy, tính mạng, sức khỏe và tài sản của con người đều được pháp luật bảo hộ, những ai có hành vi xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe và tài sản của người khác đều bị xử lý nghiêm. Hành vi của bị cáo không những đã xâm phạm đến tài sản mà còn đe dọa đến tính mạng sức khỏe của người bị hại; chỉ trong cùng một thời gian nhất định mà bị cáo đã thực hiện 02 hành vi phạm tội khác nhau - đặc biệt tội "Cưỡng đoạt tài sản" là tội phạm nguy hiểm có khung hình phạt từ 01 - 05 năm tù. Do đó, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo có bổ sung tình tiết "người phạm tội là người khuyết tật nặng hoặc khuyết tật đặc biệt nặng" theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xét mức án 01 năm tù về tội Cưỡng đoạt tài sản mà cấp sơ thẩm tuyên phạt đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc; bởi lẽ bị cáo chỉ tham gia với vai trò giúp sức, hậu quả chưa xảy ra. Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho nên có Hội đồng xét xử có căn cứ áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự, giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Riêng đối với tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản", bị cáo là người trực tiếp đập phá tài sản của người khác với giá trị 8.700.000đ cho nên mức án 06 (sáu) tháng tù là tương xứng với tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận quan điểm bào chữa của Trợ giúp viên và một phần nội dung đơn kháng cáo của bị cáo.

[5] Do bị cáo là người khuyết tật và nội dung kháng cáo được chấp nhận một phần cho nên được miễn án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

[6] Ngoài ra, các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm do không có kháng cáo, kháng nghị; đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Huỳnh D.

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 23/2022/HS-ST ngày 06 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu về phần hình phạt.

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh D phạm các tội "Cưỡng đoạt tài sản" và "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

2. Căn cứ khoản 1 Điều 170; điểm p, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Huỳnh D 06 (sáu) tháng tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản"

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm p, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Huỳnh D 06 (sáu) tháng tù về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp chung hình phạt của 02 tội, buộc bị cáo Huỳnh D phải chấp hành 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

3. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

4. Bị cáo Huỳnh D được miễn nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Châu Văn Mỹ

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bạc Liêu (02 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu (1 bản);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bạc Liêu (01 bản);
- TAND huyện Hòa Bình (02 bản);
- VKSND huyện Hòa Bình(01 bản)
- CQĐT huyện Hòa Bình(01 bản);
- Chi cục THA dân sự huyện Hòa Bình (01 bản);
- Bị cáo (01 bản);
- Lưu: HS, THS, THCTP.